

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2017/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Vinh 2, xã VL, huyện Văn Bàn, tỉnh LC.

Nơi đăng ký tạm trú: Thôn C2, xã VL, huyện VB, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Vị Văn T (Vi Xuân T) - sinh năm 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Vinh 2, xã VL, huyện Văn Bàn, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Vị Văn T (Vi Xuân T).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Vị Văn T (Vi Xuân T).

- Về con: Chị Nguyễn Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vy Thị Bạch T, sinh ngày 12/11/2003 đến khi cháu Thời trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Vị Văn T (Vi Xuân T) không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị L nhận chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2012/08083 ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Chị Nguyễn Thị L đ- ợc hoàn trả lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Anh Vĩ Văn T (Vĩ Xuân T) không phải nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND huyện VB (2);
- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L (01).
- Bị đơn anh Vĩ Văn T (Vĩ Xuân T)(01).
- THA dân sự huyện VB(1);
- UBND xã VL (1).
- Lưu VP. TAND huyện VB(02).
- L-u HS vụ án (02),

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lụa